`TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:09/2018/HSST
Ngày: 17/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông **Nguyễn Văn Năm**.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lương Văn Thứ** và bà **Nguyễn Thị Lân**.
- Thư ký phiên tòa: ông **Lê Trung Nghĩa** - Thư ký tòa án nhân dân huyện H.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: bà **Nguyễn Thị Phượng** - Kiểm sát viên.

Ngày 17/4/2018, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện H xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 06/2018/HSST ngày 30/3/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST-HS ngày 03/4/2018 đối với bị cáo:

Ngô Quốc K – sinh ngày 03/03/1993 tại huyện H, Quảng Ninh, cư trú tại thôn 4, xã Q1, huyện H, Quảng Ninh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: tự do; học vấn: 12/12; Bố là ông Ngô Văn Đ, sinh năm 1970 (đã chết) và mẹ là bà Vũ Thị H, sinh năm 1975; Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là thứ nhất; Vợ là chị Cao Thị T, sinh năm 1994, trú tại huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 25/02/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện H, có mặt tại phiên tòa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 25/02/2018, tại thôn 2, xã Q2, huyện H, Quảng Ninh, Ngô Quốc K cất giấu 1,125 gam ma túy methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình về cơ bản giống với nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố đối với bị cáo.

Bị cáo khai: Ngày 25/02/2018, bị cáo đang đi tại khu vực bờ sông biên giới thuộc thành phố M thì gặp người quen tên Hoáng Sơn H1 là người Trung Quốc, bị

cáo chỉ biết tên không rõ lai lịch, do biết bị cáo nghiện ma túy đá nên H1 cho bị cáo 05 túi ma túy đá. Bị cáo cất giấu ma túy vào túi quần để sử dụng dần. Sau đó bị cáo đi xe khách từ M về H và xuống xe ở khu vực ngã ba đường rẽ vào Ủy ban nhân dân xã Q2. Sau đó bị cáo vào nhà Phạm Văn T1 tại thôn 2, xã Q2, huyện H xem Lê Văn Đ1, Phạm Trí H2 và một số thanh niên khác chơi tại bàn máy bắn cá của anh T1. Một lúc sau tổ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự của công an huyện H vào quán kiểm tra hành chính. Bị cáo tự giác lấy 04 túi nilon ma túy đá giấu ở túi quần phía sau bên trái và 01 túi nilon ma túy đá giấu ở túi quần phía trước ra để giao nộp.

Bị cáo cũng khai là với các anh Lê Văn Đ1, Phạm Trí H2 bị cáo chỉ có quan hệ quen biết xã hội, không có mâu thuẫn gì với nhau.

Quá trình khám xét cơ quan chức năng còn thu giữ 01 chai nhựa màu đỏ nhãn hiệu Dr Thanh, bên trên có nắp màu xanh đục hai lỗ, một lỗ cắm ống thủy tinh màu trắng có đầu nõ, một lỗ cắm ống hút màu hồng và màu trắng, một ống hút bằng nhựa màu xanh và một ống thủy tinh có đầu nõ đều được gắn vào ống nhựa và ống thủy tinh trên chai Dr Thanh là dụng cụ sử dụng ma túy. Bị cáo khai không biết dụng cụ sử dụng ma túy ấy là của ai. Bị cáo chỉ bị thu giữ 05 gói ma túy, không bị thu giữ đồ đạc gì khác.

Tại phiên tòa bị cáo cảm thấy rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Những người làm chứng là các anh Lê Văn Đ1, Phạm Trí H2 và người chứng kiến là anh Tô Hùng V vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại cơ quan điều tra có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu hồ sơ trong vụ án.

Anh Phạm Trí H2 khai: Chiều ngày 25/02/2018, anh đi xe máy một mình từ nhà đến nhà anh Phạm Văn T1 tại thôn 2, xã Q2, huyện H chơi máy bắn cá. Đến khoảng 17 giờ thì anh thấy bị cáo vào quán và đứng xem các anh chơi. Một lúc sau cơ quan chức năng đến kiểm tra hành chính, trong lúc kiểm tra thì bị cáo đã tự giác lấy 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng từ túi quần trước và 04 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng từ túi quần sau ra nộp cho cơ quan chức năng. Sau đó cơ quan chức năng mời bị cáo về làm việc, anh cũng được mời về theo để làm chứng.

Anh Lê Văn Đ1 khai: Chiều ngày 25/02/2018, anh đang ở nhà anh Phạm Văn T1 tại thôn 2, xã Q2, huyện H chơi máy bắn cá. Đến khoảng 17 giờ thì anh thấy bị cáo vào quán và đứng xem các anh chơi. Một lúc sau cơ quan chức năng đến kiểm tra hành chính, trong lúc kiểm tra thì bị cáo đã tự giác lấy 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng từ túi quần trước và 04 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng từ túi quần sau ra nộp cho cơ quan chức năng. Sau đó cơ quan chức năng mời bị cáo về làm việc, anh cũng được mời về theo để làm chứng.

Tại bản kết luận giám định số 222/GĐMT ngày 27/02/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: chất tinh thể màu trắng (ký hiệu từ M1 đến M5) trong phong bì niêm phong ghi vật chứng thu giữ của Ngô Quốc K là ma túy, loại methamphetamine, tổng khối lượng 1,125 gam.

Tại cáo trạng số 09/CT-VKSHH ngày 28/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Ngô Quốc K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng đối với bị cáo Ngô Quốc K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo K từ 15 (Mười lăm) tháng tù đến 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 25/02/2018; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo; tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, đã xác định được như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 25/02/2018, tại thôn 2, xã Q2, huyện H, Quảng Ninh, Ngô Quốc K đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,125 gam ma túy methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

[2] Hành vi của Ngô Quốc K đã phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điều luật cũng như mức hình phạt đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Lời luận tội của đại diện viện kiểm sát là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[4] Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức, biết việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội, vì vậy cần phải lên một mức án nghiêm để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] **Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ:** Bị cáo không có tiền án tiền sự, quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] **Về tình tiết tăng nặng**: Không có.

[7] Sau khi xem xét, đánh giá nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, HĐXX thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thể rèn luyện tu dưỡng, trở thành người công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên trong quá trình nghị án cũng xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8] **Về vật chứng vụ án**: Đối với 0,83g ma túy còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 222/GĐMT là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; chai nhựa màu đỏ nhãn hiệu Dr Thanh cùng vật dụng liên quan để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng cũng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, xét thấy bị cáo không có công việc thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Trong vụ án này còn có đối tượng Hoáng Sơn H1 theo bị cáo khai là người đã cho bị cáo ma túy nhưng không xác định được lai lịch địa chỉ nên không đề cập xử lý.

[11] Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử được Hội đồng xét xử đánh giá là hợp pháp.

[12] Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

[13] Bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Ngô Quốc K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Ngô Quốc K **18 (Mười tám) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt 25/02/2018.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,83 gam ma túy còn lại sau giám định trong phong bì được niêm phong số 222/GĐMT của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Quảng Ninh, một chai nhựa màu đỏ nhãn hiệu Dr Thanh cùng các vật dụng liên quan để sử dụng ma túy.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2018 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện H và Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện H).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14.

Buộc bị cáo Ngô Quốc K phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi:
- Bị cáo;
- VKSND H;
-Công an huyện H;
- Chi cục THADS H;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ + THA

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Năm